

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
Q. THỐT NỐT - TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/DS-ST

Ngày: 12.6.2020

V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Điền

- *Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Võ Thị Ánh

2. Bà Trần Thúy Kiên

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt tham gia phiên tòa:* Ông Lê Văn Ly - Kiểm sát viên.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nhàn - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 97/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2020 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 178/2020/QĐXX-ST ngày 11 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần C**

Địa chỉ trụ sở: đường X, quận Y, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: ông Lê Đức O, chức vụ: chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Trần Phạm U, chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần C - chi nhánh Tây Đô (theo văn bản ủy quyền số 854/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 16.11.2018).

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: anh Nguyễn Nhất V, sinh năm 1985 - phó phòng giao dịch khu công nghiệp Thốt Nốt; địa chỉ liên lạc: khu vực A, phường B, quận T, thành phố Cần Thơ.

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Minh T**

sinh năm 1987

Trú tại: khu vực A, phường B, quận T, thành phố Cần Thơ.

(nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện đề ngày 16.7.2019 và quá trình giải quyết vụ kiện, anh Nguyễn Nhất V đại diện ủy quyền nguyên đơn trình bày:*

Vào ngày 19.7.2016 Ngân hàng thương mại cổ phần C - chi nhánh Tây đô (gọi tắt là Ngân hàng) có cho anh Nguyễn Minh T vay với hình thức tín chấp theo Giấy đề

ngộ phát hành thẻ tín dụng kèm hợp đồng. Theo đó ngân hàng cấp hạn mức thẻ cho anh T số tiền 20.000.000 đồng; thời hạn cho vay 24 tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, lãi suất cho vay 20%/năm.

Đến ngày 16.7.2019, anh T đã sử dụng thẻ với số tiền 19.142.949 đồng nợ gốc, nợ lãi phát sinh là 7.520.312 đồng, phí phát sinh 463.111 đồng.

Do anh T vi phạm hợp đồng nên ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh T có nghĩa vụ thanh toán nợ. Tính đến ngày 16.7.2019 thì anh T còn nợ ngân hàng là 27.126.372 đồng, trong đó nợ gốc 19.140.949 đồng, nợ lãi 7.083.037 đồng, phí 465.111 đồng.

* *Đối với bị đơn anh Nguyễn Minh T:* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, tổng đạt Thông báo hòa giải, Giấy triệu tập hợp lệ cho đương sự để thực hiện việc tự khai, để tham gia phiên hòa giải vào các ngày 06.4.2020 và ngày 11.5.2020 nhưng anh T đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải giữa nguyên đơn với anh T được theo quy định tại điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự và cũng không thể thu thập chứng cứ, tài liệu đối với các vấn đề liên quan.

Tại phiên tòa, Đại diện nguyên đơn yêu cầu bị đơn anh Nguyễn Minh T có nghĩa vụ trả nợ đến ngày 12.6.2020 tổng cộng 31.559.498 đồng. Trong đó gồm nợ gốc 19.140.949 đồng, nợ lãi 11.953.438 đồng, phí 465.111 đồng; Bị đơn anh Nguyễn Minh T vắng mặt tại phiên tòa không lý do.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

./ Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng là đúng trình tự thủ tục luật định; bị đơn vắng mặt không lý do nên đề nghị xét xử vắng mặt đương sự theo thủ tục tố tụng;

./ Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn anh Nguyễn Minh T theo hợp đồng thẻ ghi nợ để buộc bị đơn có trách nhiệm trả nợ cho nguyên đơn tiền nợ gốc, nợ lãi và phí phạt theo thỏa thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về quan hệ pháp luật:* Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần C - chi nhánh Tây đô với bị đơn anh Nguyễn Minh T có thỏa thuận ký kết hợp đồng tín dụng với mục đích tiêu dùng. Quá trình giao dịch, anh T không thanh toán nợ đến hạn theo thỏa thuận nên ngân hàng có đơn khởi kiện yêu cầu đòi nợ. Xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2]. *Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn anh Nguyễn Minh T đã được Tòa án tổng đạt triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa vào ngày 27.5.2020 và ngày hôm nay

(12.6.2020) nhưng anh T đều vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1, 3 điều 228 và điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt/nhiệm yết hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh T không thực hiện việc tự khai, không tham gia phiên hòa giải, không tham gia phiên tòa và cũng không có bất kỳ ý kiến gì về khoản tiền vay nợ gốc và nợ lãi hay về trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng. Do hợp đồng tín dụng được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục luật định nên có cơ sở khẳng định giao dịch giữa ngân hàng với anh Nguyễn Minh T là có thật.

Theo đó, đến ngày 12.6.2020 Ngân hàng thương mại cổ phần C - chi nhánh Tây đô yêu cầu bị đơn anh Nguyễn Minh T có trách nhiệm trả nợ theo hợp đồng tín dụng là 19.140.949 đồng nợ gốc thẻ tín dụng, 11.953.438 đồng nợ lãi và 465.111 đồng phí.

Hội đồng xét xử nhận thấy, hợp đồng tín dụng được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục luật định nên đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện nguyên đơn cho rằng kể từ khi vay nợ đến nay, anh T đã thanh toán cho ngân hàng được 35.667.304 đồng nợ gốc, do đó đại diện nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tổng số tiền nợ gốc và lãi còn lại là 31.559.498 đồng. Do anh T không thực hiện theo đúng thỏa thuận hợp đồng, vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên cần buộc anh T phải trả nợ gốc và lãi như trên theo quy định tại khoản 1 điều 95 Luật các tổ chức tín dụng là có căn cứ.

Như viện dẫn trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

/ Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên án phí bị đơn phải nộp là: 31.559.498 đồng x 5% = 1.577.974,9 đồng (*làm tròn 1.578.000 đồng*);

/ Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 điều 26, điểm b khoản 1 điều 35, 147, 227 và điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 91, 94 và 95 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 17.6.2010;
- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần C - chi nhánh Tây Đô (có anh Nguyễn Nhất V đại diện) đối với bị đơn anh Nguyễn Minh T.

Buộc anh Nguyễn Minh T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần C - chi nhánh Tây Đô tổng số tiền 31.559.498 đồng, trong đó:

./ Nợ gốc hợp đồng thẻ tín dụng: 19.140.949 đồng;

./ Nợ lãi: 11.953.438 đồng;

./ Phí: 465.111 đồng (tính đến ngày 12.6.2020).

Anh Nguyễn Minh T phải tiếp tục trả lãi theo Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 19.7.2016 cho Ngân hàng thương mại cổ phần C - chi nhánh Tây Đô kể từ ngày 13.6.2020 trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng và thời gian chậm trả cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bị đơn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh theo lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

./ Anh Nguyễn Minh T phải nộp 1.578.000 đồng;

./ Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần C - chi nhánh Tây Đô được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 678.000 đồng theo phiếu thu số AA/2019/012042 ngày 27.02.2020 tại Chi cục dân sự Thi hành án quận T, thành phố Cần Thơ.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn được quyền kháng cáo; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án và cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận T;
- THA quận T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Điền